

Mẫu số 05 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2005/TT-BLĐTBXH
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

CTY TNHH TM DV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

oOo

Biên Hòa, ngày 11 tháng 1 năm 18

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Biên Hòa

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH TM**
Tên giao dịch:
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 70, Đường Bùi Văn Hòa, KP.6, P. Long Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
Điện thoại: 0251..... Fax: Email: ngo.an.company@gmail.com
- Số tài khoản: 672100007..... tại BIDV Nam Đồng Nai
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 3603571295 ngày 10 tháng 07 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
- Vốn điều lệ tại thời điểm xin cấp phép:
- Họ và tên Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp (dự kiến): Bà
- Dự kiến kế hoạch hoạt động của doanh nghiệp trong thời hạn giấy phép:
.....
- Hồ sơ kèm theo Đơn đề nghị gồm có:
 - Đơn đề nghị cấp phép giới thiệu việc làm
 - Giấy phép lao động
 - Giấy CN đăng ký quỹ
 - HĐ ký quỹ
 - HĐ lao động (3 nhân viên)
 - HĐ thuê nhà
 - Giấy tờ nhà đất

Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm.

Doanh nghiệp cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐỒNG NAI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 3603571295

Đăng ký lần đầu: ngày 10 tháng 07 năm 2018

BẢN SAO

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 70, Đường Bùi Văn Hòa, Khu Phố 6, Phường h. Thành phố
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 2.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1		Thôn Bì, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000 VNĐ	50%	122359771	
2		Số H12, Tổ 3, KP 1, Phường Trưng Bội, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	1.000.000.000 VNĐ	50%	272207598	

CHỨNG THỰC BẢN SAO NAY

Long Bình, ngày 20/07/2018

Đã vào sổ



5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: _____ Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 12/06/1984 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

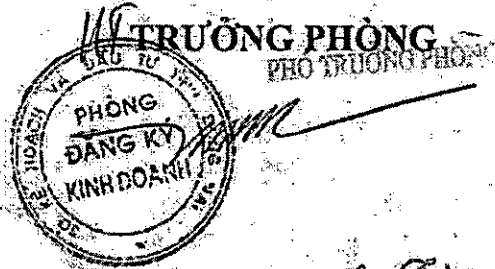
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 122359771

Ngày cấp: 23/06/2017 Nơi cấp: Công An Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bi, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số G68, Khu Phố 7A, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam



Phan Huy Liên



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH NAM ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7GXN-BIDVNĐN

Biên Hòa, ngày 4 tháng 9 năm 2018

GIẤY CHỨNG NHẬN TIỀN KÝ QUỸ DOANH NGHIỆP HOẠT ĐỘNG GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

Căn cứ Thông tư số 02/2006/TT-NHNN ngày 12/04/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Đồng Nai
Địa chỉ: _____, _____, Quốc lộ 51, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại liên hệ: 02513. _____

CHỨNG NHẬN

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Thương mại _____

Tên giao dịch: Công ty TNHH TM DV _____

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 3603574295

Ngày cấp: 10/7/2018 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai

Mã số thuế _____

Địa chỉ trụ sở chính: 50-70 đường Bùi Văn Hòa, Kp6, P _____ Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại : 0251.659. _____

Chủ tài khoản: Ngô Thị J _____ Chức danh: Giám đốc

Đã nộp tiền ký quỹ đối với Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm:

Số tiền bằng số: 300.000.000 VND

(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)

Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Đồng Nai

Vào ngày 04 tháng 9 năm 2018

Giấy chứng nhận này được lập thành 03 (ba) bản: 02 (hai) bản giao doanh nghiệp, 01 (một) bản ngân hàng giữ.

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH NAM ĐỒNG NAI

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỒNG THANH

CTY TNHH TM DV
Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: 0251.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 01/HĐLD-NA-2018

Hôm nay ngày 20 tháng 08 năm 2018, tại Công ty TNHH TM DV

BÊN A: CÔNG TY TNHH TM DV

Mã số thuế: 3603571295

Địa chỉ: Số , Đường Bùi Văn Hòa, KP.6, P. TP Biên Hòa, T.Đồng Nai.

Đại diện: Bà **NGÔ** G Chức vụ: Giám đốc

Sinh ngày Dân tộc h Quốc tịch: Việt Nam

Số CMCND: Nơi cấp: (G Ngày cấp: 2/7

BÊN B : Bà

Sinh ngày Dân tộc: Kinh Quốc tịch: '

Số CMCND: Nơi cấp: Đồng Nai Ngày cấp: 11/02/2014

Hộ khẩu thường trú tại , Phường Dài, TP Biên Hòa, T.Đồng Nai.

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng lao động (sau đây gọi là "Hợp đồng") và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: THỜI HẠN VÀ CÔNG VIỆC HỢP ĐỒNG

- 1.1 Loại hợp đồng: Xác định thời hạn 12 tháng
- 1.2 Địa điểm làm việc: và/hoặc tại một địa điểm khác do Doanh nghiệp quyết định tùy từng thời điểm với điều kiện rằng việc thay đổi đó không làm phát sinh những thay đổi về cư trú của người lao động sang địa bàn tỉnh/thành phố khác, trừ khi có sự thoả thuận khác với người lao động.
- 1.3 Chức danh chuyên môn: **Hành chính nhân sự**
- 1.4 Công việc: Thực hiện công việc theo đúng chức danh chuyên môn

ĐIỀU 2: CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

- 2.1 Thời gian làm việc: 8h/ngày, từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần. Giờ làm việc có thể được điều chỉnh theo quyết định của người sử dụng lao động và/hoặc theo quy định tại nội quy lao động của Doanh nghiệp.
- 2.2 Được cấp phát dụng cụ lao động: tùy theo tính chất công việc

ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ QUÁN

Hôm nay, ngày 01 tháng 08 năm 2018. Chúng tôi gồm:

BÊN A: Ông _____ (Bên cho thuê)

Ông _____ Đại diện chủ nhà Sinh ngày _____

Số CMND: _____ 3 Cấp ngày: _____ Nơi cấp: CA Đồng Nai.

Địa chỉ: S _____, Khu Phố 6, Phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh
Đồng Nai.

BÊN B: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI _____ N (Bên Thuê)

Địa chỉ : Số _____ 3ùi Văn Hòa, Khu Phố 6 , Phường Long Bình, Thành phố
Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại : _____

Do Bà _____ Chức vụ: Giám Đốc làm đại diện.

MST : _____

Số CMND: _____ Cấp ngày: _____ Nơi cấp: CA Bắc Giang.

Địa chỉ thường trú: Thôn Bì, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang.

Sau khi bàn bạc thoả thuận, hai bên cùng thống nhất ký hợp đồng thuê mặt bằng với các điều khoản như sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

1.1 Bên A đồng ý cho bên B thuê mặt bằng quán tại địa chỉ _____

Hòa, Khu phố 6. Phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai. Diện tích 40m² để
bên B mở văn phòng đại diện.

1.2 Thời hạn hợp đồng là 03 năm (36 tháng), bắt đầu từ ngày 01/08/2018 đến hết
ngày 31/07/2021.

1.3 Giá thuê mặt bằng là: 7.000.000 (Bảy triệu đồng chẵn).

1.4 Giá điện tiêu thụ: 3.000 đồng /Kw.

1.5 Giá nước tiêu thụ: 10.000 đồng /m³/tháng cho 10 khối, từ khối 11 đến 20 là
13.000 đồng/m³. từ khối thứ 21 trở lên là 15.000 đồng/m³.



CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ

Căn cứ Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08 tháng 3 năm 2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

Căn cứ Quyết định số 74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 15/3/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa về việc ủy quyền cấp Giấy chứng nhận số nhà trên địa bàn thành phố Biên Hòa,

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Chứng nhận căn nhà của ông (bà): /

- Được cấp số nhà mới là: _____ Hòa, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.

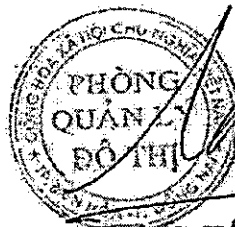
- Thay cho số nhà cũ là: _____ phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.

Giấy chứng nhận này được sử dụng khi hộ gia đình, cơ quan, tổ chức làm các thủ tục liên quan đến địa chỉ căn nhà nêu trên./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: tổ XD.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Huỳnh Tấn Lộc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI KÝ QUỸ

(Dành cho Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm)

Số: 01/HĐKQ-BIDV

Căn cứ nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

Căn cứ thông tư số 02/2006/TT-NHNN ngày 12/04/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm;

Hôm nay, ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Đồng Nai, chúng tôi gồm có:

1. Bên A: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Nam Đồng Nai

Địa chỉ đăng ký : Quốc lộ 51, Lô F1, Khu phố 1, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại : _____

Người đại diện : Ông _____

Chức vụ : Phó Giám đốc

Văn bản ủy quyền : Theo Quyết định số 1358/QĐ-BIDV.NĐN ngày 15/11/2016 v/v thẩm quyền ký kết các Hợp đồng chứng nhận tiền gửi phát sinh trong hoạt động huy động vốn, hợp đồng cung cấp dịch vụ tại Chi nhánh và Quyết định số 101/QĐ-BIDV.NĐN ngày 20/01/2017 về phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc và ủy quyền điều hành cho các Phó Giám đốc.

2. Bên B:

Địa chỉ : _____ ần Hòa, Kp6, P. Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại : _____

Tài khoản số : _____ 9 tại BIDV Nam Đồng Nai

Đại diện : _____ ng Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng quản lý tiền ký quỹ này với nội dung như sau:

Điều 1: Số tiền gửi, kỳ hạn, lãi suất

- Số tiền ký quỹ: 300.000.000 VND
(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)
- Kỳ hạn: 12 tháng
- Ngày gửi: 4/9/2018 .



- Lãi suất: 6.5%/năm (lãi trả cuối kỳ, lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn gửi)

Điều 2: Phong tỏa tài khoản

Bên B đề nghị và Bên A đồng ý phong tỏa và quản lý tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B như sau:

- Mục đích phong tỏa: Ký quỹ theo yêu cầu của NHNN đối với Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm.

- Số tiền phong tỏa: 300.000.000 VND

(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng)

- Thời hạn phong tỏa: từ ngày 04/9/2018 đến khi bên B đủ điều kiện được hoàn trả theo quy định (Bên B chỉ được sử dụng tài khoản tiền gửi ký quỹ sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định tại thông tư số 02/2006/TT-NHNN ngày 12/04/2016, nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm và các văn bản khác có liên quan).

Điều 3: Phương thức nộp tiền

1. Phương thức gửi tiền

Vào ngày gửi tiền, Bên B có thể đến gửi tiền trực tiếp hoặc đề nghị bên A trích tiền từ tài khoản số 67210000.710079 mở tại bên A để thực hiện giao dịch.

2. Nộp bổ sung tiền ký quỹ

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiền được rút khỏi tài khoản ký quỹ, Bên B phải nộp bổ sung đầy đủ tiền ký quỹ theo mức quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 và các văn bản khác có liên quan (Ngay sau khi Bên B nộp bổ sung tiền ký quỹ, Bên A chủ động thực hiện phong tỏa số tiền này).

- Sau thời hạn 30 ngày, nếu Bên B không bổ sung đầy đủ tiền ký quỹ theo mức quy định, Bên A có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để có biện pháp xử lý.

Điều 4. Phương thức sử dụng tiền ký quỹ

1. Hoàn trả tiền ký quỹ

Bên A tất toán tài khoản và hoàn trả tiền ký quỹ theo yêu cầu của Bên B trong các trường hợp sau:

- Có văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời bên B không đủ điều kiện được cấp giấy phép hoặc gia hạn giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm.

- Có văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận việc Bên B đã chấm dứt hoạt động giới thiệu việc làm và đã giải quyết xong các nghĩa vụ có liên

95 - C.
TY
H
DỊCH VỤ
AN
ĐỒNG

PHÒNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

- Bên B bị thu hồi giấy phép và cơ văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận đã giải quyết xong các nghĩa vụ có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Rút tiền ký quỹ

Bên A chỉ giải quyết hạch toán rút tiền ký quỹ trong trường hợp nhận được văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận về việc giải quyết rủi ro hoặc các khoản đền bù xảy ra trong quá trình hoạt động giới thiệu việc làm của Bên B.

Điều 5. Phương thức thanh toán tiền ký quỹ

1. Phương thức trả lãi

- Tiền lãi của tiền gửi ký quỹ có kỳ hạn được thanh toán vào cuối kỳ.
- Phương thức nhận lãi: Tự động chuyển vào tài khoản số 67210000710079 của Bên B tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Đồng Nai

2. Thanh toán trước hạn

- Bên B có thể thanh toán trước hạn một phần hoặc toàn bộ tài khoản tiền gửi ký quỹ sau khi xuất trình các tài liệu chứng minh tại Điều 4. Đối với trường hợp rút tiền ký quỹ sử dụng theo mục đích tại mục 2, điều 4, hai bên sẽ cùng thỏa thuận tất toán hợp đồng cũ, tạo lập hợp đồng quản lý tài khoản ký quỹ mới đảm bảo số tiền phong tỏa đúng đủ theo quy định.

- Đối với khoản thanh toán trước hạn, Bên B được hưởng lãi suất không kỳ hạn tại thời điểm rút tính trên số ngày thực gửi. Phần gốc còn lại tiếp tục được áp dụng theo lãi suất đã cam kết tại Hợp đồng này.

3. Thanh toán khi đến hạn

Vào ngày đến hạn, Bên A và Bên B thỏa thuận như sau (Bên B lựa chọn một trong hai phương thức sau):

a) Trường hợp vào ngày đến hạn Bên B đồng ý gửi tiền tiếp tại Bên A:

- Đối với số tiền gốc: Bên A sẽ chuyển sang kỳ hạn mới tương ứng với kỳ hạn cũ theo lãi suất thỏa thuận giữa hai bên tại thời điểm đáo hạn và có văn bản thông báo kịp thời cho Bên B.

- Đối với số tiền lãi: Bên A sẽ chuyển vào tài khoản số 67210000710079 của Bên B mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Đồng Nai.

b) Trường hợp vào ngày đến hạn Bên B không đồng ý gửi tiền tiếp tại Bên A, đồng thời Bên B xuất trình được các tài liệu chứng từ chứng minh tại Điều 4, Bên A sẽ chuyển toàn bộ số tiền gốc và lãi vào tài khoản số 6721.0000.710079 của Doanh nghiệp mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Nam Đồng Nai.

Trường hợp ngày đến hạn vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ, số tiền gốc và lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Bên B được hưởng lãi suất tiền gửi

thanh toán không kỳ hạn trong thời gian kể từ ngày đến hạn cho đến ngày thanh toán thực tế.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Quyền của Bên B

a) Hưởng lãi suất cho số tiền trên tài khoản theo mức lãi suất thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng này.

b) Bên B có quyền sử dụng số tiền trên tài khoản thực hiện các giao dịch tài khoản hợp pháp, hợp lệ sau khi Bên A nhận được hồ sơ chứng minh Bên B đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính quy định tại Điều 2.

c) Được yêu cầu cung cấp các thông tin về những giao dịch liên quan đến tài khoản và số dư trên tài khoản.

2. Trách nhiệm của Bên B

a) Thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết tại Hợp đồng này.

b) Gửi tiền vào tài khoản tiền gửi của Bên B mở tại Bên A theo đúng cam kết tại Hợp đồng này.

c) Tuân thủ các hướng dẫn của Bên A về việc mở và sử dụng tài khoản tiền ký quỹ dành cho Doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm.

d) Thông báo kịp thời cho Bên A khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản tiền gửi hoặc tài khoản tiền gửi bị lợi dụng.

e) Chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng tài khoản do lỗi của Bên B.

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của Pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Quyền của Bên A

a) Phong tỏa số tiền/tài khoản theo Hợp đồng này để đảm bảo bên B thực hiện đủ nghĩa vụ tài chính quy định tại Điều 2.

b) Trong trường hợp phát hiện bên B vi phạm các quy định hiện hành hoặc thoả thuận đã có với bên A, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, bên A có quyền từ chối, không thực hiện các yêu cầu sử dụng tài khoản tiền ký quỹ của bên B và thông báo ngay với Người/Cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý. Trường hợp có yêu cầu thanh toán do vi phạm của Bên B từ phía các Người/Cơ quan có thẩm quyền, BIDV được quyền trích nợ tài khoản theo quy định hiện hành của pháp luật.

c) Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng dịch vụ thanh toán theo quy định.

d) Được hưởng các loại phí dịch vụ từ bên B theo quy định.

e) Đóng, chuyển đổi hoặc tắt toán số dư tài khoản theo quy định.

2. Trách nhiệm của Bên A

a) Quản lý và sử dụng số tiền gửi và ký quỹ theo đúng cam kết tại Hợp đồng này.

b) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi theo cam kết cho Bên B.

THỰC
BIÊN

HÀN
CỐP
PHÁT
HÀNH
HÀN
ÔNG
T. T. C.

c) Hướng dẫn Bên B thực hiện đúng các quy định liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi. Bên A có trách nhiệm phát hiện và điều chỉnh kịp thời các sai sót đối với tài khoản tiền gửi của Bên B.

d) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán, các yêu cầu sử dụng tài khoản của Bên B phù hợp với quy định và thoả thuận giữa hai Bên. Kiểm soát các lệnh thanh toán của khách hàng, đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, hợp pháp, hợp lệ và khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký; cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại dịch vụ, phương tiện thanh toán cần thiết phục vụ nhu cầu giao dịch của Bên B.

e) Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản và giao dịch trên tài khoản của Bên B theo quy định.

f) Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của Bên B.

g) Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng trên tài khoản của Bên B do lỗi của Bên A.

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của Pháp luật.

Điều 8. Cam kết khác

1. Hai bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản tại Hợp đồng này. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải, vụ việc sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Bên B gửi tiền vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B mở tại Bên A.

3. Khi hết hạn hợp đồng nếu không có thỏa thuận khác, hợp đồng được tái tục, BIDV sẽ tự động chuyển sang kỳ hạn mới tương ứng và thông báo cho khách hàng.

4. Luật áp dụng: Hợp đồng được điều chỉnh theo Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Hợp đồng này được lập thành 04 bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

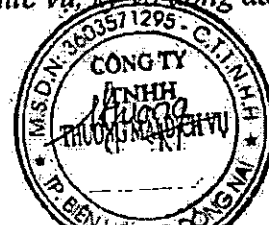
(Họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỒNG THANH

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu nếu có)



Ngô Chi Phương

